

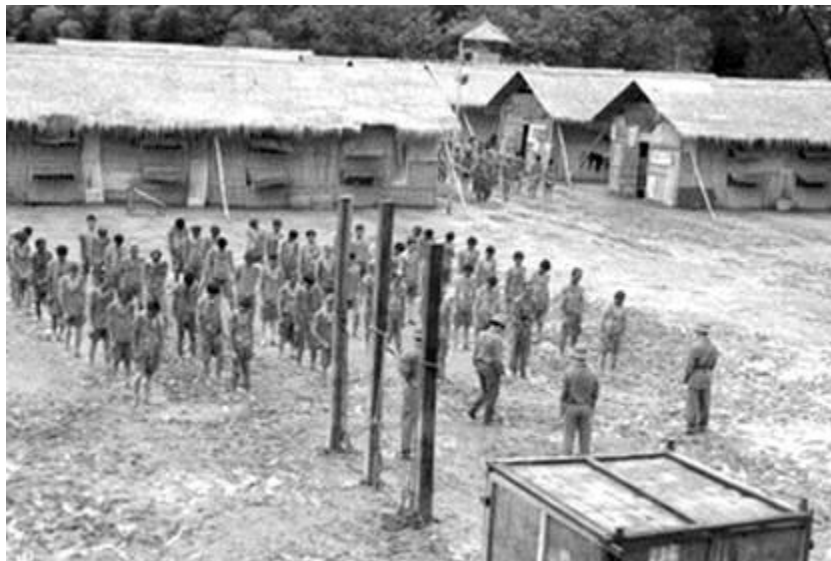
*Lời Phi Lộ: Để đáp ứng với sự thương mến của một số đồng môn và thân hữu muốn biết thêm về đời sống “học tập cải tạo”, người viết xin được đăng lá thư viết cho các bạn cùng trại.*

*LS Ngô Văn Tiệp*

## **Lá Thư: “Lý Bá Sơ”**

Các Chiến Hữu thân mến,

Đã mấy chục năm qua, thật lâu nhưng cũng thật mau đúng như câu “Thời gian như bính câu qua cửa sổ”! Nhiều lần tôi muốn viết thư để chia sẻ và cảm ơn các chiến hữu “đồng hành trên con đường đấu tranh” tại trại cải tạo Lý Bá Sơ. Một phần vì còn ám ảnh sự theo dõi của bọn “ăn-ten” trong tiềm thức, một phần vì mỗi lần nghĩ đến sinh hoạt trong trại thời đó đối với tôi như một cơn ác mộng. Đêm mùng 9 tháng giêng năm 1979, hình ảnh một người tù cải tạo bị còng 2 tay ra đằng sau, đi theo vết đèn pin của một tên công an Việt Cộng dẫn đường và một tên công an khác đi theo với khẩu súng dài sẵn sàng nhắm đạn. Trên con đường mòn tiến sâu vào núi Mành tỉnh Thanh Hóa, giữa đêm khuya không một bóng người. Đặc biệt là được nghe tiếng vọng từ trong trại của các Anh Em trong trại “Yêu cầu thả Chí, Tiệp, Lạc”. Thòang xa thấy như có những toán người di chuyển. Cứ như thế, tôi bị dẫn đi gần như suốt đêm hôm đó, lòng



cầu nguyện cho các chiến hữu đủ nghị lực để vượt qua những cấm go do “bọn chúng” gây ra và mong cho gia đình mình cùng gia đình các chiến hữu được “chúng” để cho sống yên ổn nơi quê nhà, còn phần cá nhân mình chấp nhận tất cả. Nếu mình có ra đi thì vẫn còn Chí, Lạc và các chiến hữu. Điều an ủi lớn là có tất cả trên 500 bạn đồng hành đang đồng lòng với việc mình làm và đang đồng hô to “Yêu cầu thả Chí, Tiệp, Lạc”. Toàn trại bắt đầu một cuộc tuyệt thực trong trại cải tạo để đòi thả 3 đồng đội “Chí, Tiệp, Lạc”.

Xin viết ở đây để tri ân các chiến hữu đồng hành đấu tranh và để tưởng niệm đến những chiến hữu đã hy sinh tại trại Lý Bá Sơ cũng như tại các nơi khác vì lý tưởng tự do và dân chủ.

Bây giờ chúng ta mới có thể chia sẻ với nhau những gì đã xảy ra và những mất mát mà chúng ta đã phải chấp nhận.

Nói về đời sống trong các trại cải tạo của Việt Cộng, thì đã quá nhiều người viết.

Riêng anh em chúng ta ngay từ ngày nhập trại vào tháng 5 năm 1975 đã chịu sự cai quản của bọn công an Việt Cộng, lẽ dĩ nhiên cách đối đãi khắc nghiệt hơn đối với các trại cải tạo do bộ đội Việt Cộng quản lý. Nhiều người chết vì bị hành hạ, đói và kiệt sức. Chúng ta là Cảnh Sát của Việt Nam Cộng Hòa nên bọn Việt Cộng xếp chúng ta vào loại “ác ôn và có nợ máu với nhân dân”. Chính vì thế mà chúng đã áp dụng một chính sách trả thù rõ rệt. Nghĩ lại, chúng ta càng nên hãnh diện phải không các bạn ?

Tôi còn nhớ rõ là: chúng không cho chúng ta viết thư mà chỉ cho viết vài chữ như lời nhắn mà không được nói ở đâu, hoặc không được nói sức khỏe kém. Điều khôi hài là mặc dầu đang bị tù tội và hành hạ mà trong thư luôn phải có câu “cám ơn Cách Mạng” đã cho được “học tập cải tạo”. Ngày thì đi lao động khổ sai, đập đá trên núi, kiếm củi trong rừng, tối thì ngồi kiểm thảo.

Địa điểm đầu tiên là trại cải tạo Long Thành, rồi Quảng Ninh. Khi Trung Quốc đánh 6 tỉnh miền bắc, họ chuyển chúng ta về trại Lý Bá Sơ sát Núi Mành tỉnh Thanh Hóa . Đây là cứ địa mà khi xưa Lê Lợi khởi nghĩa, địa thế rất hiểm trở. Nơi đây có núi Mành cao và rừng xâu âm u, có cầu Chày nước độc. Dân ở đây có câu “cầu Chày cá chạy đứt đuôi” có nghĩa là con cá chạy qua nơi đây cũng bị nước độc chảy mạnh đến nỗi đứt cả đuôi , để ám chỉ nước đã quá độc. Hơn thế nữa, còn có sự khắc nghiệt về khí hậu và địa thế. Tại nơi đây, anh em đã chết nhiều, vì thiếu ăn, lao động khổ sai giữa trời, thời tiết lúc thì nóng quá, lúc thì lạnh quá, dãi nắng dầm mưa, nên kiệt sức. Ngoài ra còn bị cùm kẹp dưới nhiều hình thức như: kiên giam, kỷ luật trong phòng kỷ luật hay kỷ luật trong phòng tối. Thậm chí có những người chết lúc nào mà không ai hay, khi bị kêu đi lao động, mới

phát hiện là đã không còn thờ từ lâu. Con số người chết cao hơn các trại cải tạo khác. Tổng cộng lên tới trên 50 người tức là trên 10% tổng số 500 người trong trại.

Hai cảnh ngậm ngùi được thấy trong lúc đi lao động mà chẳng ai quên được:

-Một người đàn bà kéo cây thay con trâu và giống như con trâu. Đối với họ, đây là một sự cải tiến của “Cách Mạng”, người kéo cây thay súc vật. Tôi còn nhớ khi mới đến trại, trước giờ đi lao động, một tên cán bộ kêu: “hai anh theo tôi đi lấy 2 xe “cải tiến” đi chở đá” ai cũng tưởng là có một loại xe đặc biệt nào đó để chở đá. Nào ngờ 2 người bạn của chúng ta khi trở lại phải kéo 2 cái xe bò. Lúc đó anh em mới hiểu : xe bò trước kia do bị kéo, nay có “sự cải tiến” là người kéo thay bò.

-Một cảnh khác, một tên cán bộ ngồi trên bờ ruộng vất vẻo với cái điều cây nhỏ khói thuốc lòa, người vợ thì đang lội bùn để bắt từng con cua dưới ruộng. Hỏi ra mới biết đây là “văn minh của cái rôn vũ trụ loài người”, và như thế là dân chủ vì hôm qua người chồng làm công việc đó rồi thì hôm nay đến phiên người vợ làm không cần quan tâm đến khả năng và sức khỏe của người đàn bà. Người đàn bà trông ra thật là già, miệng móm, tóc bạc, hỏi ra mới 31 tuổi.

Tôi hôm đó, nhiều anh em xụi xụi nhưng không giám khóc vì sợ bị kiểm điểm. Phần vì thương người, phần vì thương cho vợ mình nơi quê nhà, đa số nếu tính đến ngày đó phần lớn là mới trên dưới 30. Ai cũng nghĩ hình ảnh vợ mình ngày nay nhờ “Cách Mạng Giải Phóng” chắc cũng như vậy.

Tôi còn nhớ rõ, hôm đó ở phân trại B, sau bữa ăn chiều vì anh em phải ăn sẵn luộc (khoai mì) cả vỏ nên say nằm la liệt vì chất độc của vỏ củ sắn . Anh Cao Văn Bảy lúc đó làm nhà trưởng kêu cán bộ trại tới và yêu cầu cho ăn sẵn phải lột vỏ để tránh ngộ độc.

Hôm sau một số Anh Em không đi lao động được vì bị nhiễm chất độc của vỏ sắn. Ban trực trại nhượng bộ tạm thời và ra lệnh cho nhà bếp lột vỏ sắn trước khi luộc, để tìm bắt những người mà chúng cho là cầm đầu anh em .

Trước hết là chúng bắt anh Nguyễn Hữu Thời vì trong một buổi đi làm về anh Thời đã mang trong người một số lá tre. Khi bị khám xét và hỏi lấy lá tre về trại để làm gì? Anh Thời trả lời là lấy lá tre về để ăn vì đói quá. Chúng cho là anh ta sách động chống đối và bôi xấu chế độ.

Sau đến, chúng bắt anh Cao Văn Bảy vì chúng cho là đã cầm đầu vụ yêu cầu lột vỏ sắn. Cả hai người đều bị biệt giam ở một chỗ khác (mỗi người một nơi). Sau đó, chúng có thay đổi là sẵn luộc vỏ trước khi luộc. Một biện pháp được áp dụng là chúng cho biên chế lại các đội (“từ biên chế” này của Việt Cộng có nghĩa là thay đổi phòng và thay đổi đội) và lọc các thành phần mà chúng coi là cứng đầu cho vào một đội trong đó có tôi, Chí và Lạc. Anh Trần Văn Chí, Phó Tỉnh Trưởng Tỉnh Vĩnh Bình, Anh Lê Quảng Lạc, Sĩ

Quan Tình Báo Sở Tình Báo Trung Ương. Còn tôi, Luật Sư Tòa Thượng Thẩm Saigon rồi mới gia nhập ngành Cảnh Sát nên chúng cho là tôi làm việc cho CIA của Mỹ. Khi ở trại biệt lập, Lạc hay chui vào mùng tôi hỏi các vấn đề về luật pháp, nhân quyền, công ước Geneve và đồng thời bàn bạc về việc tranh đấu của anh em. Bọn “ăng-ten” biết và báo cáo là tôi thường nói chuyện và bàn bạc với Lạc vào ban đêm nên tôi và Lạc luôn bị theo dõi.

Các buổi tối lại bắt buộc tiếp tục kiểm thảo và phê bình. Tôi được anh em yêu cầu làm biên bản và ghi chép các đề nghị của anh em. Tôi còn nhớ tôi đã ghi chép các vấn đề yêu cầu trại cho viết thư, cho gia đình thăm nuôi và gửi quà, và trước mắt là yêu cầu cải thiện chế độ ẩm thực. Lúc đó ý kiến của tôi là những đòi hỏi chúng ta chỉ là những đòi hỏi về quyền căn bản của một tù nhân chính trị và yêu cầu ban giám thị sớm giải quyết. Biên bản họp nào cũng yêu cầu trại cho biết hiện giam giữ Anh Cao Văn Bảy và anh Nguyễn Hữu Thời ở đâu.

Tối nào chúng cũng bắt họp và kiểm điểm và có công an đứng ở cửa sổ. Chúng thấy không yên nên lại một lần biên chế và chuyển tất cả về phân trại C. Kỳ này chúng tách Lạc và tôi ra và chuyển Lạc sang một trại khác, còn tôi và Chí chúng còn ở cùng một trại. Lúc đó là vào khoảng ngày 7 tháng giêng năm 1979. Khi sang trại này, chúng bắt học tập nội quy.

Tôi lại tiếp tục ghi biên bản các ý kiến của anh em, tiếp tục ghi các yêu cầu cũ chưa được trại giải quyết. Ý kiến của tôi lúc đó là chúng ta không cần học nội quy vì nội quy lúc đó là nội quy dùng cho tù hình sự. Yêu cầu phải có một nội quy khác dùng cho tù nhân chính trị là chúng ta. Tôi có yêu cầu trại phải áp dụng công ước quốc tế đối với các tù binh chiến tranh là chúng ta. Tất cả đều đồng ý với đề nghị của tôi là không chịu học tập nội quy lúc đó vì là nội quy của các tội phạm hình sự và ngày hôm sau bắt đầu không chịu đi lao động vì tù chính trị không phải đi lao động.

Gần bữa cơm chiều, cán bộ kêu tôi đi và gọi là “lên Ban giám thị làm việc”. Tại một căn phòng ở ngoài trại chúng bắt tôi viết kiểm điểm những điều làm trong trại nhất là các đòi hỏi của tôi và anh em. Tôi đã viết những yêu cầu của các anh em và của tôi và kết luận đó là những yêu cầu chính đáng.

Sau này tôi mới biết là bạn Chí cũng bị kêu đi sau tôi một khoảng thời gian ngắn. Tại một phòng khác, trong cuộc kiểm điểm và học nội quy, bạn Lạc đòi phải có sự hiện diện của cán bộ quản giáo mới chịu học tập nội quy. Tên cán bộ quản giáo đứng bên ngoài phòng nghe vậy, xông vào bảo ngưng không học tập chi nữa. Cũng tới giờ cơm chiều, Lạc bị kêu lên văn phòng, mọi người tưởng có người thăm nuôi Lạc.

Đến 9 giờ anh em trong phòng của tôi không thấy tôi và Chí về, liền đồng thanh hô to “yêu cầu thả Chí, Tiệp”. Tại phòng của Lạc, anh em mới vỡ lẽ là Lạc cũng bị bắt và tại đây, bạn Tùng làm ống loa kêu lớn để các buồng nghe rõ và hưởng ứng hô to “Yêu cầu

thả Chí, Tiệp, Lạc”. Và từ đó tất các buồng thuộc phân trại C đề hô to “Yêu cầu thả Chí, Tiệp, Lạc”. Toàn trại tất cả các buồng tổng cộng trên 500 anh em đồng hô to lời yêu cầu trên. Đồng thời một đề nghị của bạn Tô Hòa Dương là thông báo cho các buồng là ngày hôm sau không ra khỏi phòng để điểm danh và tuyệt thực cho tới khi các anh em Chí, Tiệp, Lạc được trả về phòng. Các buồng đều đồng ý làm theo.

Tiếng hô to của toàn trại tù chính trị làm chúng kinh ngạc. Sau này biết rõ là chúng phải di chuyển đăm tù hình sự ở khu vực bên cạnh tới một nơi khác, đồng thời chúng huy động thêm quân đội và công an đến bao vây khu của chúng ta để đề phòng nổi loạn.

Đêm đó, ngày mùng 9 tháng giêng năm 1979, tôi nhớ là Việt Cộng đang đánh chiếm Campuchia và 2 ngày sau chúng chiếm được Nam Vang. Như trên tôi đã viết là lúc đó tôi chỉ nghe tiếng hô vang của anh em, còn những tiếng ồn ào ngoài trại là tiếng chúng di chuyển tù hình sự và tăng cường quân đội và công an để bao vây trại của chúng ta để đề phòng nổi loạn. Tôi bị dẫn đi vào miền núi Mành trên con đường mòn đầy cây cối hai bên, giữa lúc tôi đang cầu nguyện thì bỗng có một chiếc xe gắn máy trên xe có 2 người có lẽ là công an ở một nơi khác đến đuổi theo và kêu tên công an cầm đèn bấm nói nhỏ. Ngay sau đó tôi được dẫn qua một ngã rẽ và đi độ một tiếng đồng hồ sau về một nơi mà sau này mới biết là phòng kỷ luật của tù hình sự phân trại B. Sau khi cùm cả hai tay và hai chân, chúng vót cho tôi một cái chăn và tôi thiếp đi vì đi quá lâu ngoài sương đêm và bị quá lạnh. Tới trưa hôm sau một tên tù hình sự và tên cán bộ chuyển tôi lên một căn buồng bề ngang độ 90 cm và dài độ 2 m. Đó là một phòng kho cạnh một phòng tù hình sự. Chúng để một tấm ván độ 60 cm và dài gần bằng chiều dài của phòng. Trên ván có đóng một thanh sắt để cùm chân. Tuần lễ đầu cùm cả hai tay lẫn hai chân. Hai tay cùm vào nhau và quặt ra đằng sau, còn hai chân thì cùm vào thanh sắt ngang. Lúc đó tôi phải nằm sấp. Chỉ được mở cùm tay 2 lần một ngày vào lúc ăn. Tên tù hình sự, lúc không có cán bộ, y nói: Bộ Công An Nội Vụ không về kịp thì anh hai bị bắn đêm hôm qua rồi. Chính một số công an ở trại còn nói nhiều về ý định của trại định bắn cả Chí, Tiệp, Lạc đêm đó. Cuối cùng chúng cũng giết được Lê quang Lạc sau khi chích một mũi thuốc chữa bệnh. Tôi được biết Lạc bị giam một khoảng thời gian thì thả về đội và sau lại bị giam lại vì một lá thư viết về nhà nói cho gia đình biết việc tranh đấu của trại. Chúng giam Lạc một thời gian rồi cho ra lao động và khi bị đuổi sức phải xuống bệnh xá nằm thì anh em được tin Lạc chết sau khi chích “thuốc chữa bệnh”.

Phần tôi, bị giam gần một năm trong phòng tối và mỗi tháng được chúng cho ra tắm một lần, vấn đề vệ sinh chúng cho sử dụng một cái ống “bương” (giống như ống tre nhưng to hơn) để cả tiêu và tiểu. Ngày một “gô” nước vừa để uống và vừa để rửa. Hai lần một ngày, mỗi lần chúng cho ăn một chén (người bắc gọi là cái bát nhỏ bằng sành) hột mạch với nước muối hoặc một củ khoai lang. Chúng sợ dùng muối hạt để phá còng nên chỉ cho nước muối. Khi giam được độ 3 tháng thì nghe có tiếng la ở một buồng kho bên cạnh (sau này tôi mới biết phòng này kích thước như phòng của tôi và cũng không có cửa sổ gì và cũng tối om như phòng của tôi,). Đêm đó tôi bắt đầu liên lạc bằng dấu “morse” gõ vào

tường thì được biết đó là một tù hình sự tên là Quang và anh ta là đàn anh trong một nhóm hình sự đang tuyệt thực để chống đối lại sự đối xử tàn bạo của cán bộ trại. Hai ngày sau, Quang muốn tôi giúp đỡ bằng cách tiếp nước cho Quang. Tôi đồng ý, đúng lúc Quang khoét qua tường được một lỗ nhỏ chỉ có thể đưa qua vừa một chiếc đũa. Hằng đêm khi có tiếng gõ hiệu ở tường, Quang truyền sang phòng tôi một ống nylon (có lẽ Quang dẫu được là vì là một cái vòng của một cái mũ đem theo). Tôi để ống đó vào “gô” mà tôi để dành ½ “gô” nước để Quang hút. Khoảng 7 ngày sau, Quang tuyệt thực mà không sao, tên cán bộ trực trại ngạc nhiên và nghi ngờ nên xét phòng của tôi nhưng may mắn chúng không tìm ra được gì. Ba ngày sau Quang vẫn không sao và tôi lại bị xét phòng lần nữa, nhưng cũng không tìm ra. Đến buổi chiều hôm đó Quang được đem ra khỏi chỗ giam đó. Trưa hôm sau, tên “thi đua” hình sự đem cơm cho tôi báo cho tôi biết là Quang đã bị kẻ thù đóng đinh vào mắt và chết đêm hôm qua. Thì ra cái nham hiểm của cán bộ là đưa Quang về phòng nhốt chung với bọn có thù với Quang và đã bị thanh toán.

Tôi không nhớ rõ có một lần trong thời gian tôi bị cùm ở nhà kho, một tên hình sự có nhét vào khe cửa cho tôi một lá thư do tay Lạc viết: “Tiếp ơi! Lạc đã gặp Bộ Nội Vụ và nhận là tranh đấu cho nhân quyền và chấp nhận tù 10 đến 15 năm”. Rồi không liên lạc được cho đến lúc nghe tin Lạc chết tại bệnh xá sau khi mũi chích thuốc chữa bệnh.

Được độ 3 ngày thì anh em kiệt sức và có hai người phản bội anh em và giả bộ lên văn phòng để trình kiến nghị, nhưng thực ra là để xin tị nạn và báo cáo lập công. Khi cán bộ trại nắm được tình hình nhờ hai tên “an-ten”, chúng tăng cường thêm công an địa phương đến từng phòng luà hết ra và bắt làm đơn xin ăn cơm, nhưng anh em không chịu làm đơn. Chúng liền bắt dần đi khoảng 50 anh em đi qua trại B. Một số anh em trong số này bị đem xuống phòng kỷ luật cùm, số còn lại bị nhốt tại một buồng cạnh phòng giam của tôi.

Qua lỗ khe cửa tôi nhìn thấy anh em nhưng anh em không nhìn thấy tôi. Tôi còn nhớ mỗi khi anh em đi lao động về lại kêu tôi “bác Ti ơi! Bác Ti ơi”, và nói các tin tức bên ngoài để an ủi tôi .

Cũng thời gian này vợ tôi và 2 cháu ra thăm. Chúng cho một tên tù hình sự nói qua khe cửa: Anh hai ơi, chị và 2 cháu ra thăm, khóc quá mà chúng không cho thăm. Tới giờ cơm trưa hôm đó, tên cán bộ trực trại cố ý để cửa lâu và không nói một lời nào và chỉ chờ tôi xin cho vợ con thăm. Tôi suy nghĩ: nếu mình xin chúng sẽ cho nhưng chúng sẽ có điều kiện với mình hoặc là phải nhận tội lỗi hoặc là khai báo những điều bất lợi cho anh em. Do đó tôi quyết định không xin và tên cán bộ cũng không nói gì. Kết quả là sau khi chờ hai ngày chúng không cho thăm và cũng không cho gửi một tí quà nào, nhà tôi và các cháu đành phải ra về. Qua mấy ngàn cây số lặn lội mới tới nơi mà vợ không được thấy mặt chồng, con không được thấy mặt cha. Lúc đó dù rất khổ đau nhưng tôi không ân hận về chuyện này và các chiến hữu buồng bên cũng đồng ý.

Bạn Chí bị nhốt một thời gian khá lâu thì chúng mới cho về đội.

Một thời gian sau thì chúng đem tôi xuống trại kỷ luật phân trại B nhốt với anh Ngọc, anh Khôi, anh Thời, anh Cương, anh Thông, anh Sinh.

Suốt thời gian tôi bị giam ở phòng tối, chúng theo dõi sự liên lạc của tôi với các anh em và xem tôi có cùng anh em làm điều gì nữa không. Chính vì thế mà chúng nhốt tôi ở một phòng cạnh phòng của các bạn bị đưa từ trại C qua. Chúng chỉ chờ tôi xin khai báo, nhưng tôi không hề nói hay xin chúng một điều gì.

Khoảng 9 tháng sau thì chúng đem tôi về nhốt tại trại kỷ luật ở phân trại A, nơi đây tôi đã nghe thấy hai phòng hai bên là phòng nhốt anh Cao Văn Bảy và Nguyễn Hữu Thời.

Đến tháng thứ 12, lúc đó sức đã quá yếu, mắt đã mờ chỉ còn da bọc xương. Vì nằm quá lâu, khi đứng lên máu khó khăn trong việc lưu thông nên không thể đứng vững và không thể còn sức để đi được. Một cán bộ công an bộ nội vụ vào thăm và thấy vậy ra lệnh cho cán bộ trực trại mở còng chân nhưng vẫn còn nhốt ở phòng kỷ luật.

Từ lúc đó, hàng ngày chúng cho tôi cố gắng tập đi ở phân sân trong khu kỷ luật. Mỗi ngày tôi tập đi bằng cách vịn vào bờ tường lê chân dần dần. Sau 2 tháng, bắt đầu đi hơi vững, tôi bắt đầu phải làm việc (từ này của chúng là tra hỏi và khai báo) với chúng. Việc đầu tiên là phải trả lời tên cán bộ bộ nội vụ những câu hỏi sau đây:

Cán Bộ: Anh là một trong 2 luật sư của Cảnh Sát Ngụy phải không?

Đáp: Đúng

Cán Bộ: Vậy anh phải giữ tư cách luật sư của chế độ Saigon để nói chuyện với tôi, anh nghe chưa ?

Đáp: Tôi nghe .

Cán Bộ: Anh còn làm việc cho CIA không?

Đáp: Tôi không bao giờ làm việc cho CIA .

Cán Bộ: Anh có xin tha kỷ luật không?

Đáp: Không, vì tôi đang bị kỷ luật, tôi xin cũng vô ích.

Cán Bộ: Anh lãnh đạo anh em chống đối phải không?

Đáp: Tôi không lãnh đạo ai, mà cũng không ai lãnh đạo được tôi. Nếu miền Nam chúng tôi chịu một người lãnh đạo duy nhất thì không có ngày nay.

Cán Bộ: Việc làm của anh trong thời gian qua có đúng không?

Đáp: Đúng, vì chúng tôi đã yêu cầu nhà bếp phải cải thiện chế độ dinh dưỡng cho anh em. Nhà bếp có thay đổi và như vậy chúng tôi đã làm đúng.

Sau đó hàng ngày chúng bắt tôi lên văn phòng viết kiểm điểm về những sinh hoạt của chúng ta. Tôi chỉ viết những điều công khai mà chúng đã thấy của anh em mình mà thôi. Tôi còn lợi dụng dịp này để viết về đời sống của Cảnh Sát Việt Nam Cộng Hòa Saigon được đãi ngộ đầy đủ và bao giờ cuối bài tôi cũng không quên thêm vào một câu để chúng dễ chấp nhận bài của tôi mà chúng không biết là câu này lại có tính cách miả mai. Câu đó là: “vì thế nên tôi không có “ tinh thần cách mạng” như cán bộ”. Đến phần tôi viết về “Cảnh tiếp vụ” của Việt Nam Cộng Hòa, chúng đọc say sưa nhưng sự thật là tôi viết có tính cách tuyên truyền nên chúng không cho viết nữa. Khi chúng bắt tôi ngưng viết thì chúng đã đọc quá nhiều rồi.

Đến đầu tháng giêng năm 1980, chúng đưa tôi về trại A thuộc đội mấy người hành chánh cao cấp của chế độ Saigon cũ. Tên cán bộ nội vụ nói anh còn yếu lắm nên tôi cho anh về đội người già chỉ lao động nhẹ thôi và sẽ được chích thuốc bổ.

Khi đến bệnh xá để chích thuốc, y tá là một tù nhân hình sự, vừa tới anh ta nói ngay: Đàn em của thằng Quang bên phân trại B đã nói với em về anh hai đã giúp thằng Quang, mặc dầu nó bị đâm chết nhưng tụi em vẫn nhớ ơn anh. Thuốc này tên là Philatop do bộ nội vụ đưa về để đặc biệt chích cho anh hai. Mỗi lần tới anh hai chỉ cần ký là có chích rồi, anh hai hiểu chứ. Đúng lúc đó có người đi tới nên tôi vội ký và được dẫn về đội.

Và cứ như thế trong vòng 2 tháng xuống bệnh xá tìm cách kín đáo để ký vào sổ là có chích thuốc rồi. Đến đây chắc bạn đã hiểu: nếu không có câu chuyện “Quang hình sự” thì tôi đã đi theo Lạc rồi.

Điều này xảy ra vào tháng giêng năm 1980 Điều lạ là cũng tháng giêng năm 2001, tôi bị mổ tim “surgery open heart” và bypass 4 ống. Trước khi mổ, bác sĩ nói là tôi ở trong tình trạng còn 1% hy vọng sống, lúc đó tưởng đã đi gặp Lạc rồi, nhưng có lẽ Lạc không muốn gặp tôi mà muốn tôi tiếp tục làm những điều Lạc mong muốn khi còn ở trong trại

Các chiến hữu thân mến, hôm nay tôi cảm thấy vui vì đã có dịp viết để cảm ơn các chiến hữu và hãnh diện về tinh thần bất khuất và đoàn kết hiếm quý của chúng ta

Đêm nay là đêm 29 tháng 4 năm 2005, tôi vừa ở Khu Hội Tù Nhân Chính Trị dự Lễ Tưởng Niệm Ngày Quốc Hận 30 tháng 4. Mọi người đều hướng về tưởng niệm các anh hùng tử sĩ đã hy sinh vì lý tưởng dân chủ tự do, chắc chắn trong đó có các chiến hữu của chúng ta đã hy sinh trong trại Lý Bá Sơ. Nếu như Lạc biết được điều này, tôi tin rằng Lạc sẽ ngậm cười nơi chín suối.

Thân ái kính chào các chiến hữu.



San Jose, 29 tháng 4 năm 2005

LS Ngô Văn Tiệp